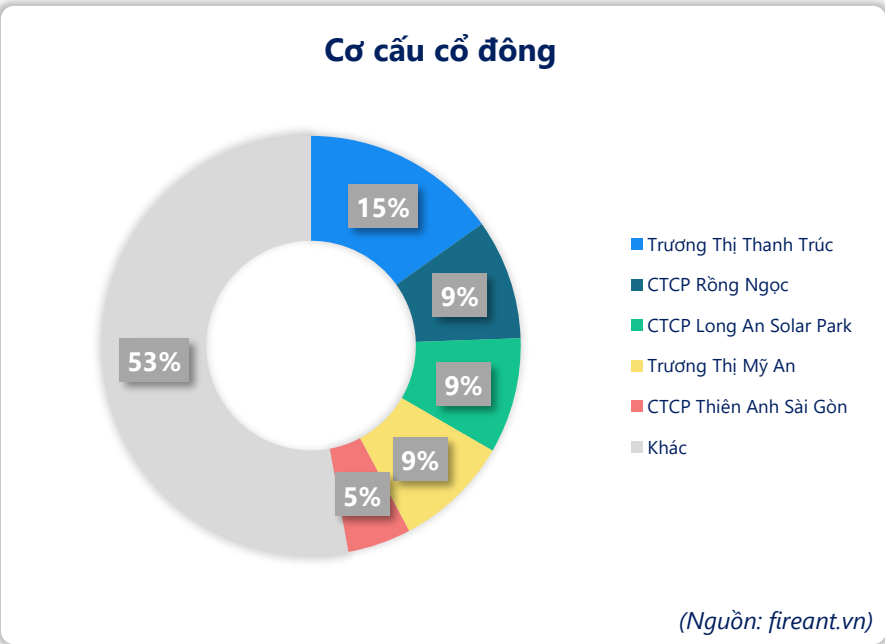
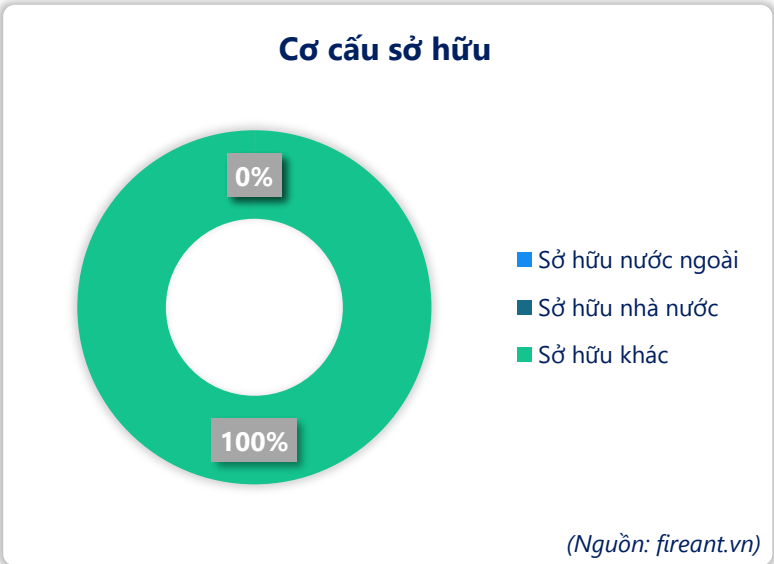
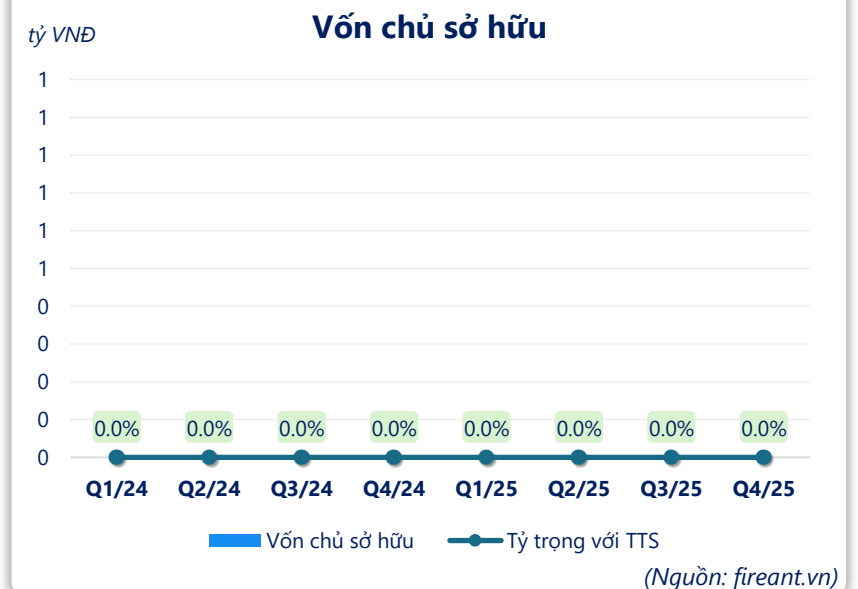
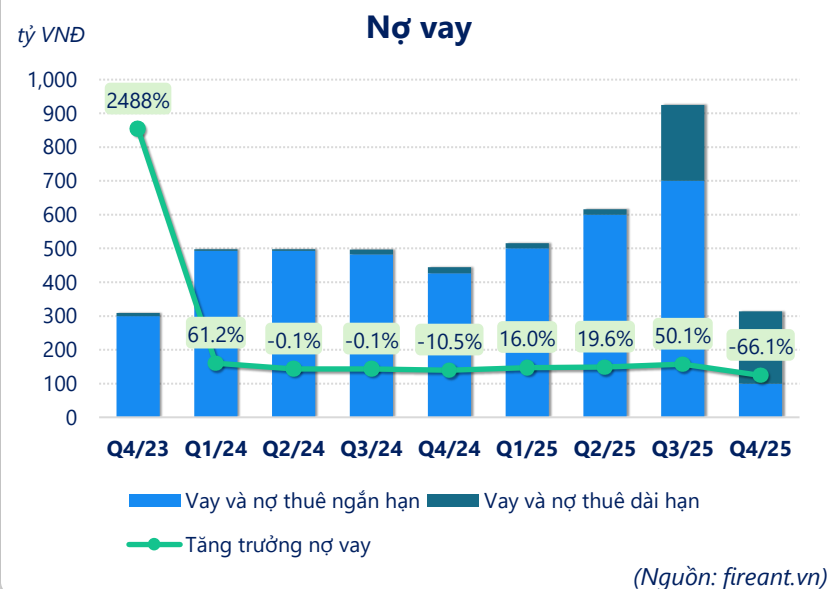
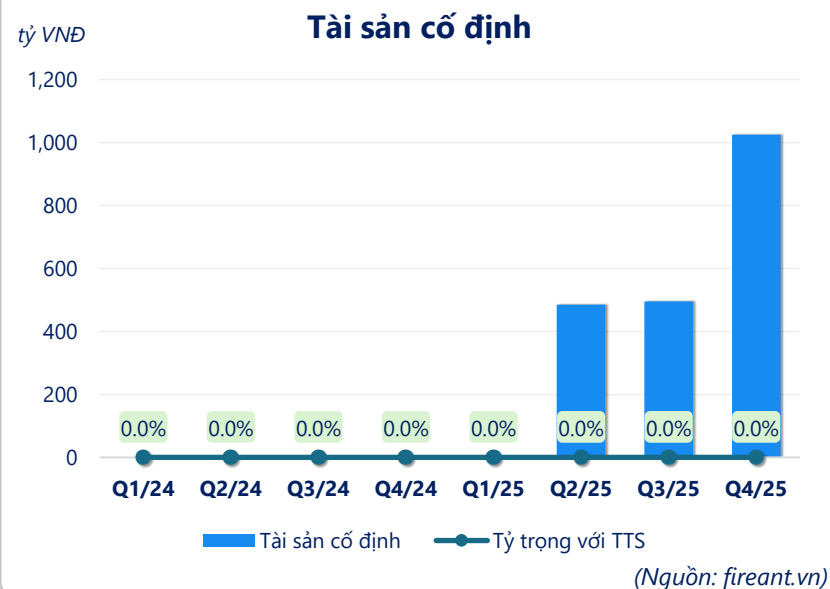
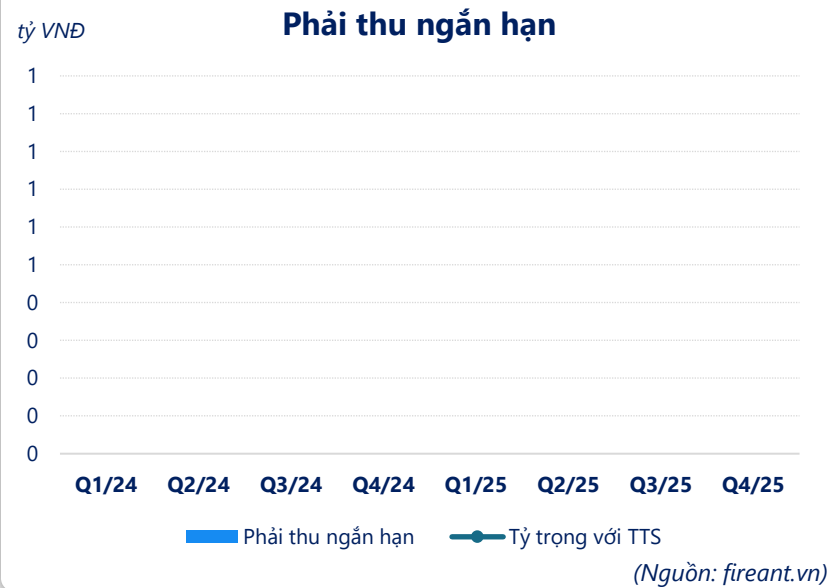
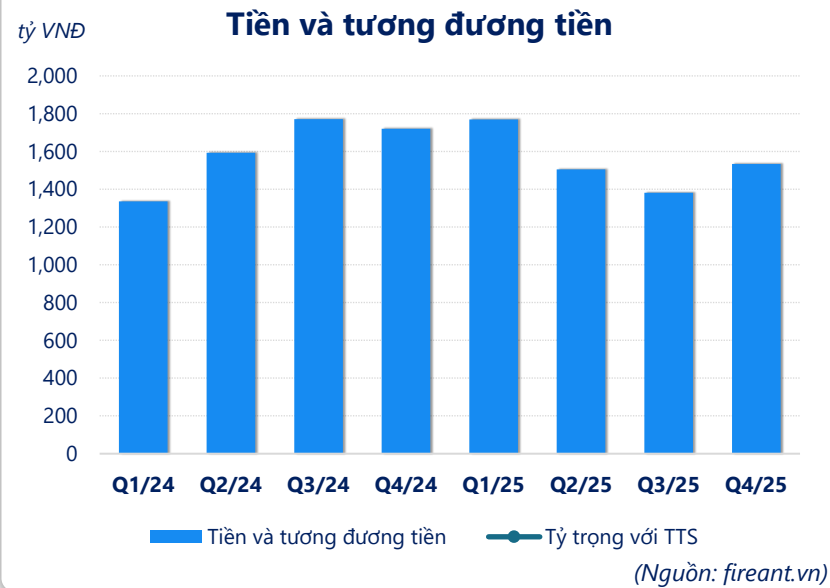
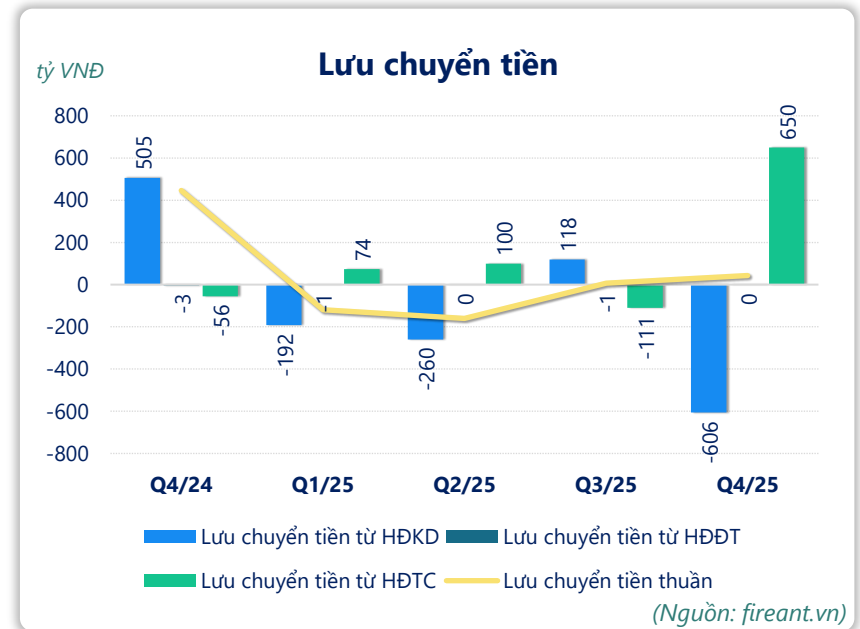
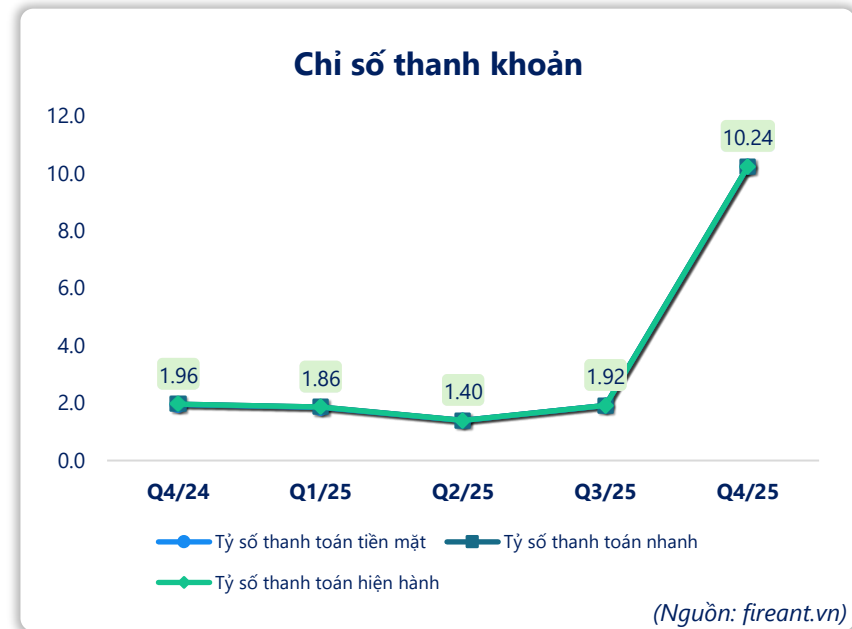
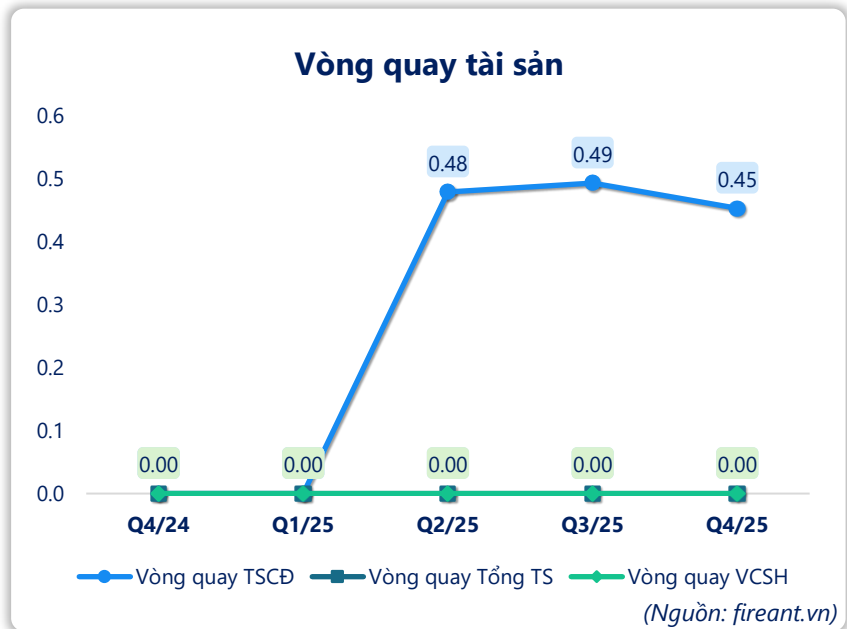
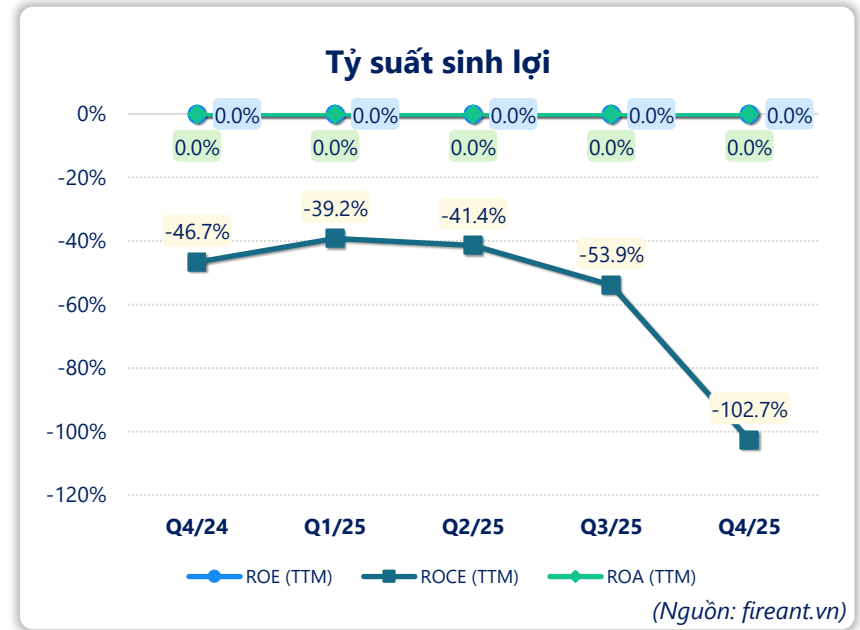
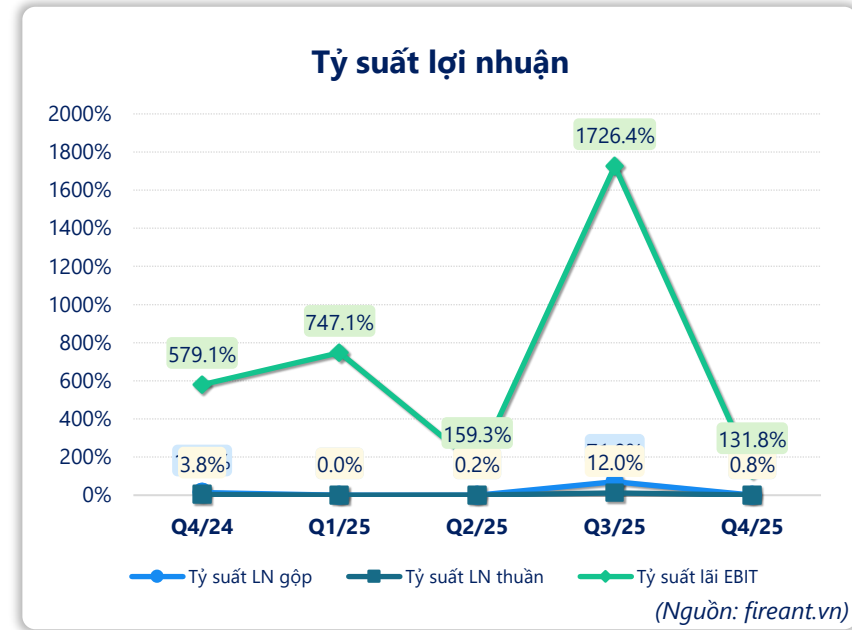
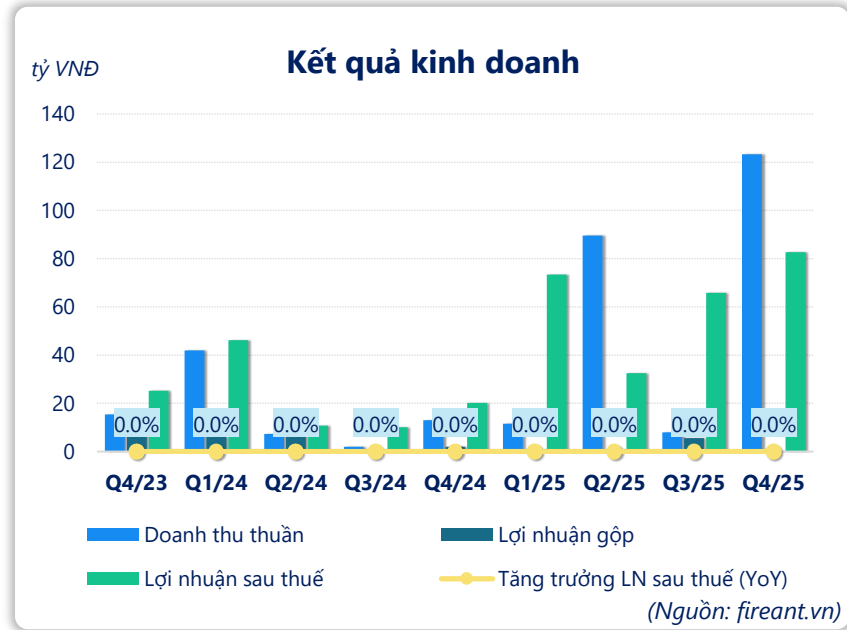


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		12,700
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		15,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		8,656
SL cổ phiếu LH		203,932,652
KLGD BQ 20 phiên (CP)		76,475
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		2,590
P/E		24.5
EPS		518

	YTD	1T	3T	6T
BMS	31.6%	0.0%	-10.6%	5.0%
VNINDEX	40.5%	2.7%	5.9%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	0	0	
Tài sản ngắn hạn	1,535	1,715	-10.5%
Tiền và tương đương tiền	1,533	1,712	-10.5%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	0	0	
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	
Tài sản dài hạn	0.54	0.74	-26.8%
Phải thu dài hạn	1.17	0.69	69.3%
Tài sản cố định	1,025	0	
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	16.1	14.6	10.4%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	0.78	27.6	-97.2%
Lợi thế thương mại	0	8.10	-100%
Nợ phải trả	364	898	-59.5%
Nợ ngắn hạn	150	880	-83.0%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	100	426	-76.5%
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	214	18.2	1075%
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn điều lệ	0	0	
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần	13.0	11.6	89.5	7.94	123
Giá vốn hàng bán	40.0	59.7	37.2	110	25.6
Lợi nhuận gộp	1.95	0.00	0.00	5.64	0.01
Doanh thu HĐTC	11.2	9.08	8.60	8.44	4.92
Chi phí TC	1.33	0.67	2.00	1.18	1.53
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	4.91	4.06	4.03	2.09	5.32
Chi phí QLDN	0	0	0	0	0
LN thuần từ HĐKD	0.50	0	0.14	0.95	1.01
Lợi nhuận khác	0.09	0.46	0.14	0.09	0.14
LN trước thuế	75.5	86.4	143	137	162
Lợi nhuận sau thuế	20.1	73.4	32.5	65.8	82.7
LNST của CĐ cty mẹ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	505	-192	-260	118	-606
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-3.11	-0.61	-0.18	-1.02	-0.35
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-56.2	73.8	100.0	-111	650
Tiền đầu kỳ	60.1	506	387	227	234
Lưu chuyển tiền thuần	446	-119	-160	6.82	43.6
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	506	387	227	234	277

(Nguồn: fireant.vn)